

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: 20/2019/HSST
Ngày: 11/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Kiều Nga

2. Ông Nguyễn Ngọc Chúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/HSST-QĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái Q - sinh năm 1998

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 05/12. Con ông Nguyễn Út E, sinh năm 1972 và bà Trần Thị T, sinh năm 1973. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thái Q:*

Ông **Trần Tuấn A** - sinh năm 1978. Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt)

** Người bị hại:*

1. **Nguyễn Thị Tuyết L** - sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 7A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. **Nguyễn Thị Trúc L** - sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt)

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trúc L: Ông **Trần Văn Hưởng E**, sinh năm 1981. Là cha ruột bị hại Nguyễn Thị Trúc L (có đơn xin vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: ấp Chí T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/6/2018, sau khi chơi game xong đi về nhà, do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Thái Q, sinh năm 1998, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang nảy sinh ý định lợi dụng thời điểm mọi người đang ngủ để lấy trộm tài sản. Bị cáo Q đi bộ theo tuyến Quốc lộ 80 đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1987, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T thì thấy cửa trước nhà chị Tuyết L đóng, do đã để ý từ trước thấy cửa sau dưới mé sông nhà chị thường không khóa nên Quân đi ra cửa sau dùng tay mở chốt cài cửa đột nhập vào nhà rút chuỗi sạc điện thoại ra lấy trộm 01 điện thoại Samsung J7 Prime đã qua sử dụng của chị Tuyết L để sạc pin ở đầu giường ngủ, 01 Laptop hiệu HP màu đen đã qua sử dụng để trên bàn phòng khách và tiền Việt Nam 500.000đ trong tủ nhựa bên cạnh chiếc bàn để laptop sau đó nhanh chóng đi về nhà. Số tài sản lấy trộm được, Q đem bán chiếc Laptop cho Quách Tâm S, sinh năm 1996, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện T với số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng); chiếc điện thoại Samsung J7 Prime, Q nhờ người bạn tên Nguyễn Hữu C (tên gọi khác là B), sinh năm 1992, cư trú tại ấp Đ, xã T mang đi bán được số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để lấy tiền chơi game và chi xài cá nhân, số tài sản trên Q không nhớ rõ bán vào thời gian nào.

Sau đó, anh Quách Tâm S đã bán chiếc Laptop lại cho anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1992, cư trú tại ấp Kinh 3A, xã Tân H, huyện T, do Laptop không sử dụng được nên anh B đã tháo rời laptop để bán từng bộ phận nên không thu hồi được vật chứng. Đối với chiếc điện thoại Samsung J7 Prime của bị cáo Q, sau khi Nguyễn Hữu C đi bán dùm Quân, C đi đâu không rõ, hiện không có mặt tại địa phương, không xác định được điện thoại C bán cho ai, ở đâu nên không thu hồi được vật chứng.

Đến khoảng 02 giờ ngày 19/6/2018, sau khi đi chơi game về nhà, Q tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi qua nhà chị Tuyết L thì cửa trước nhà chị Tuyết L đóng lại, sử dụng phương thức cũ, Q đi ra cửa sau dùng tay mở chốt cài cửa đột nhập vào nhà lấy trộm 01 (một) máy tính bảng Samsung galaxy tab 4.7 Eboay Black (gồm thẻ nhớ và miếng dán màn hình) của chị L đang để sạc pin ở đầu giường ngủ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trộm cắp được tài sản, Q mang đến cửa

hàng mua bán điện thoại di động Xuân Th của anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1989, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, Kiên Giang, bán được 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để lấy tiền dùng vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân. Sau khi mua máy tính bảng do Q bán, anh Th đã bán lại cho khách hàng (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) nên không thu hồi được vật chứng.

Tiếp đó, vào khoảng hơn 02 giờ ngày 04/7/2018, Nguyễn Thái Q không ngủ được nên mượn xe đạp của một người bạn tên T ở gần nhà đi mua nước uống sau đó chạy qua nhà Nguyễn Văn C thuộc ấp Đ, xã T, huyện T để rủ C đi chơi (C là bạn cùng sử dụng chung ma túy với bị cáo) thì cửa trước đóng nên đi vào nhà bằng đường cửa bên hông nhà (do bên hông nhà có làm cửa nhà nhưng không có làm cánh cửa để đóng lại). Q đi vào nhà thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7 của chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 2001 cháu của Nguyễn Văn C đang sạc pin để trên đầu giường ngủ nên Q lợi dụng mọi người ngủ say đã lén lút rút chuôi sạc điện thoại ra lấy trộm điện thoại đem về sử dụng, do không có tiền tiêu xài nên Q đem bán cho Nguyễn Bình A, sinh năm 1998, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện T với số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Qua xác minh hiện tại chưa xác định được A đang ở đâu, chưa làm việc được với A nên không có căn cứ thu hồi được vật chứng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành thu thập tài liệu, chứng từ của những tài sản mà Nguyễn Thái Q trộm cắp để trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang kết luận giá trị tài sản bị mất trộm tại thời điểm vào ngày 04/7/2018 như sau: 01 Điện thoại di động hiệu Samsung A7 đã qua sử dụng. Đưa vào sử dụng tháng 5/2017 có giá mua mới là 5.600.000đ. Giá trị còn lại là 80%: $5.600.000đ \times 80\% = 4.480.000đ$.

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang kết luận giá trị tài sản bị mất trộm tại thời điểm ngày 09/6/2018, như sau: 01 Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime đã qua sử dụng. Đưa vào sử dụng tháng 11/2016 có giá mua mới là 6.290.000đ. Giá trị còn lại khoảng 70%: $6.290.000đ \times 70\% = 4.403.000đ$.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang kết luận giá trị tài sản bị mất trộm tại thời điểm ngày 19/6/2018 như sau:

- 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab4 7Eboay Black đã qua sử dụng mua mới năm 2016 với giá 4.791.000đ. Giá trị còn lại: $70\% \times 4.791.000\text{đ} = 3.353.700\text{đ}$.

- 01 miếng dán màn hình VIA SKIN MII chuẩn 10 inch đã qua sử dụng mua mới năm 2016 với giá 121.000đ. Giá trị sử dụng còn lại là: $70\% \times 121.000\text{đ} = 84.700\text{đ}$.

- 01 thẻ nhớ 3GB Micron SDHC4 SanDisk đã qua sử dụng mua mới năm 2016 với giá 78.000đ. Giá trị sử dụng còn lại là: $70\% \times 78.000\text{đ} = 54.600\text{đ}$.

* Ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T có Công văn số 04/HĐĐGTS trả lời theo Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 22 ngày 09/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với nội dung: “Qua xem xét hồ sơ và biên bản ghi lời khai của người bị hại và những người có liên quan, về tài sản là 01 máy vi tính laptop hiệu HP màu đen do tài sản bị trộm không thể thu hồi được, tài sản khi mua không có hóa đơn chứng từ chứng minh. Theo lời khai của bị hại mua chiếc máy này tại thành phố Cần Thơ của một người lạ mặt không có hóa đơn mua hàng, mua năm 2012 (nếu tính theo giá trị khấu hao tài sản thì chiếc máy vi tính trên cũng đã hết thời gian khấu hao tài sản). Không đủ các điều kiện cần thiết để định giá”. Vì vậy, đối với 01 máy vi tính laptop hiệu HP màu đen mà bị cáo Quân trộm cắp của chị Nguyễn Thị Tuyết Lngày 09/6/2018 không có cơ sở để định giá nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q về phần tài sản này.

* Các vật chứng trong vụ án do bị cáo đã đem bán cho người khác không thu hồi được nên không xem xét xử lý đối với các vật chứng trên.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSTH ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thái Q. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là chị Nguyễn Thị Tuyết L yêu cầu bị cáo Nguyễn Thái Q bồi thường số tiền 500.000đ do Q lấy trộm; giá trị chiếc máy tính bảng samsung galaxy tab 4.7 Eboay Black là 3.353.700đ; miếng dán màn hình trị giá 84.700đ; thẻ nhớ trị giá 54.600đ và giá trị chiếc điện thoại di động samsung J7 là 4.403.000đ theo Kết luận định giá số 06 và 07/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang. Đối với chiếc laptop bị mất trộm, do đã sử dụng quá lâu nên không còn giá trị, chị Tuyết L không yêu cầu bồi thường. Tổng cộng, chị Tuyết L yêu cầu bồi thường 8.396.000đ (*Tám triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng*). Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho chị Tuyết L giá trị các tài sản mà bị cáo đã lấy trộm với số tiền nêu trên và bồi thường cho chị Linh thêm số tiền 800.000đ mà bị cáo đã bán chiếc laptop. Tổng cộng là 9.196.000đ nhưng bị cáo chưa bồi thường.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Trúc L yêu cầu bị cáo Nguyễn Thái Q bồi thường số tiền 4.480.000đ (*Bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*) theo Kết luận định giá 05/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nhưng hiện tại vẫn chưa bồi thường.

Ông Trần Tuấn A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái Q: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cũng hoàn toàn thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tiền án tiền sự, đồng ý bồi thường giá trị tài sản bị mất cho bị hại theo yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, và đề nghị Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo nộp tiền án phí vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/6/2018, bị cáo Nguyễn Thái Q lén lút đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Thị Tuyết L trộm cắp 01 điện thoại Samsung J7 Prime đã qua sử dụng trị giá 4.403.000đ; 01 Laptop hiệu HP, màu đen đã qua sử dụng (không định giá được) và tiền Việt Nam 500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Q trộm cắp của chị Tuyết L lần thứ nhất là 4.903.000đ.

Vào khoảng 02 giờ ngày 19/6/2018, bị cáo Q lén lút vào nhà của chị Nguyễn Thị Tuyết L trộm cắp 01 (một) máy tính bảng Samsung galaxy tab 4.7 Eboay Black (gồm thẻ nhớ và miếng dán màn hình) đã qua sử dụng trị giá 3.353.700đ; giá trị còn lại của miếng dán màn hình 84.700đ, thẻ nhớ 54.600đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Q trộm cắp của chị Tuyết L lần thứ hai là 3.493.000đ;

Vào khoảng 02 giờ ngày 04/7/2018, bị cáo Nguyễn Thái Q đi qua nhà Nguyễn Văn C thuộc ấp Đ, xã T, huyện T đi vào cửa bên hông nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7 của chị Nguyễn Thị Trúc L đã qua sử dụng trị giá 4.480.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Thái Q trộm cắp 03 lần của các bị hại là 12.876.000đ (*Mười hai triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền chơi game và tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực

tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thái Q thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (được UBND xã T cấp giấy chứng nhận hộ nghèo); bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết L yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát đủ sức răn đe và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo và cũng đủ thời gian giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết L yêu cầu bị cáo Nguyễn Thái Q bồi thường số tiền 500.000đ do Q lấy trộm; giá trị chiếc máy tính bảng samsung galaxy tab 4.7 Eboay Black là 3.353.700đ; miếng dán màn hình trị giá 84.700đ; thẻ nhớ trị giá 54.600đ và giá trị chiếc điện thoại di động samsung J7 là 4.403.000đ theo Kết luận định giá số 06 và 07/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang. Tổng cộng, chị Tuyết L yêu cầu bồi thường 8.396.000đ (*Tám triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho chị Tuyết L giá trị các tài sản mà bị cáo đã lấy trộm với số tiền trên và bồi thường cho chị Tuyết L thêm số tiền 800.000đ mà bị cáo đã bán chiếc laptop.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Trúc L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.480.000đ (*Bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*) theo Kết luận định giá 05/KL-ĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Qua công tác điều tra xác minh, đối với: Quách Tâm S là người mua laptop hiệu HP của Nguyễn Thái Q, anh Nguyễn Ngọc B mua lại laptop từ Quách Tâm S, anh Nguyễn Xuân Th là người mua chiếc máy tính bảng Samsung galaxy 4.7 Eboay Black do Q đem bán. Tuy nhiên, S, B, Th không biết đó là tài sản do Q trộm cắp mà có được, do đó, không có căn cứ để xử lý; là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hữu C, sinh năm 1992, (tên gọi khác là B) và Nguyễn Bình A, sinh năm 1998 cùng cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện T qua xác minh hiện tại chưa xác định được C và A đang ở đâu, chưa làm việc được với C và A và thu hồi tài sản được nên chưa có căn cứ xác định, xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau; là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Q được miễn toàn bộ án phí do có xác nhận thuộc diện hộ nghèo được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái Q 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thái Q về việc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Tuyết L số tiền là 9.196.000đ (*Chín triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); và bồi thường cho chị Nguyễn Thị Trúc L số tiền là 4.480.000đ (*Bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thái Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**** Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến